

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026 thuộc công trình: Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và công trình: Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026

### GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 80/2025/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 3970/QĐ-EVNPC ngày 01 tháng 6 năm 2025 Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy định phân cấp của Tổng Giám đốc EVNPC cho người đứng đầu các đơn vị trực thuộc EVNPC;

Căn cứ Quyết định số 656/QĐ-HĐTV ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Điện lực Khánh Hòa;

Quyết định số 6592/QĐ-EVNPC ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc tạm giao kế hoạch vốn SCL năm 2026 - KHoPC;

Căn cứ Quyết định số 574/QĐ-KHoPC ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án kỹ thuật- dự toán SCL công trình "Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước năm 2026";

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-KHoPC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc phê duyệt phương án kỹ thuật- dự toán SCL công trình "Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026".

*Quyết định số 841/QĐ-KHoPC ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026;*

*Quyết định số 850/QĐ-KHoPC ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Công ty Điện lực Khánh Hòa về việc thành lập Tổ chuyên gia lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 948/QĐ-HDTV ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc giao cán bộ kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty Điện lực Khánh Hòa;*

*Căn cứ Giấy ủy quyền số 9773/GUQ-EVNCPC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ủy quyền điều hành Công ty Điện lực Khánh Hòa;*

*Căn cứ Tờ trình số 14/KHVT ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Tổ chuyên gia về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026;*

*Căn cứ Báo cáo số 20/ĐT ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Phòng QLĐT về việc thẩm định hồ sơ mời thầu gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng QLĐT.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026 với nội dung theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Phòng KH/VT và Tổ chuyên gia – Công ty Điện lực Khánh Hòa chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Trưởng phòng TC/KT, QLĐT, KH/VT và Tổ trưởng Tổ chuyên gia – Công ty Điện lực Khánh Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Công ty (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐT (H.V.01).

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Hữu Danh**

## **NỘI DUNG HỒ SƠ MỜI THẦU**

**Gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026.**

### **1/ Tên và phạm vi cung cấp của gói thầu:**

a. Tên gói thầu: Thi công sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước và Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026.

b. Phạm vi cung cấp: Thi công sửa chữa:

\* Hạng mục 1: Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Phước năm 2026:

- Thay 83 bộ cách điện đứng bị suy giảm cách điện.
- Thay 15 bộ cách điện treo bị suy giảm cách điện.
- Thay 981 vị trí số trụ trung áp.
- Thay 91 biển chỉ danh thiết bị.
- Thay 219 bảng chỉ danh trạm bị mờ do vận hành lâu năm.
- Thay 07 vị trí trụ hạ áp.
- Thay 219 cái ổ khóa số.
- Thay 1.283m cáp hạ áp.

\* Hạng mục 2: Sửa chữa lưới điện phân phối khu vực Đội quản lý điện Ninh Sơn năm 2026

- Thay 01 vị trí trụ trung áp.
- Thay 295 bộ sứ đứng 24kV.
- Thay 75 bộ sứ treo, kèm phụ kiện.
- Thay 56 bộ tiếp địa trung, hạ áp và tại trạm biến áp.
- Thay 04 bộ đà trạm.
- Thay 18 thùng trạm bị rỉ sét.
- Thay 132m cáp trạm.
- Thay 27 bộ kẹp quai + hotline.
- Thay 18 bộ LA 18kV tại trạm.
- Thay 33 bộ FCO 27kV - 100A tại trạm.

### **2/ Hồ sơ mời thầu:**

a. Biên chế E-HSMT bao gồm:

<b>Phần 1</b>	<b>Thủ tục lựa chọn nhà thầu</b>
Chương I	Chỉ dẫn nhà thầu
Chương II	Bảng dữ liệu lựa chọn nhà thầu
Chương III	Tiêu chuẩn đánh giá E-HSMT

Chương IV	Biểu mẫu mời thầu và dự thầu
<b>Phần 2</b>	<b>Yêu cầu về kỹ thuật</b>
Chương V	Yêu cầu về kỹ thuật
<b>Phần 3</b>	<b>Điều kiện hợp đồng và biểu mẫu hợp đồng</b>
Chương VI	Điều kiện chung của hợp đồng
Chương VII	Điều kiện cụ thể của hợp đồng
Chương VIII	Biểu mẫu hợp đồng

b. Yêu cầu về kỹ thuật: Theo đặc tính kỹ thuật hiện hành của Tổng công ty Điện lực miền Trung và các tiêu chuẩn, quy định của nhà nước.

c. Bảo đảm dự thầu:

- Hình thức bảo đảm dự thầu: Thư bảo lãnh của ngân hàng hoặc tổ chức tài chính hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành theo Mẫu 4A (4B) Chương IV; hoặc giấy chứng nhận bảo hiểm bảo lãnh của doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ trong nước, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài được thành lập theo pháp luật Việt Nam phát hành.

- Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: **25.000.000** đồng (theo Mục 18.2 E-CDNT).

- Hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 120 ngày (theo Khoản 5, Điều 14 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 06 năm 2023).

d. Hiệu lực của E-HSDT: 90 ngày kể từ thời điểm đóng thầu.

e. Tiêu chuẩn đánh giá và nội dung xác định giá thấp nhất hồ sơ dự thầu:

- Tiêu chuẩn đánh giá về kinh nghiệm và năng lực của nhà thầu được đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”.

- Tiêu chuẩn đánh giá về mặt kỹ thuật của E-HSDT được đánh giá theo tiêu chí “đạt”, “không đạt”.

- Nội dung xác định giá thấp nhất gồm: Xác định giá dự thầu; sửa lỗi; hiệu chỉnh sai lệch; trừ giá trị giảm giá (nếu có); chuyển đổi giá dự thầu sang một loại đồng tiền chung (nếu có); xác định giá trị ưu đãi (nếu có); so sánh giữa các hồ sơ dự thầu để xác định giá thấp nhất.

f. Bảo đảm thực hiện hợp đồng 3% giá trị hợp đồng và thời gian có hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng là có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến ngày thứ 28 sau khi bên B hoàn thành tất cả công việc của hợp đồng và bên A nhận được bảo lãnh bảo hành.

g. Hiệu lực của hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày được 2 bên ký kết và nhà thầu nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng.

h. Điều kiện thực hiện việc thi công: Tiến độ thực hiện 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (đã bao gồm thời gian chuẩn bị vật tư thiết bị thi công).

i. Bảo hành: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

j. Bảo lãnh bảo hành: 5% giá trị hợp đồng.

k. Điều kiện phạt, bồi thường hợp đồng: Mục 48, 49, Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng, Mục E-ĐKC 49.1, E-ĐKC 49.2, Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng trong E-HSMT.

l. Điều kiện thanh toán: Mục 43, 44, Chương VI: Điều kiện chung của hợp đồng, Mục E-ĐKC 44.1, Chương VII: Điều kiện cụ thể của hợp đồng trong E-HSMT.